Mã đề: 218

Kiểm tra tổng hợp Ngữ văn Lớp 11

Môn: **Ngữ văn** · **Lớp 11** · Thời gian làm bài: **30 phút** · Số câu: **20**

Họ và tên: ..... **Lớp:** ..... **Số báo danh:** .....

Đề tổng hợp nhiều chủ đề, phù hợp ôn tập cuối kỳ.

Câu 1. Đọc đoạn thơ sau (trích Tràng giang – Huy Cận):

"Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song.
Thuyền về nước lại, sầu trăm ngả;
Củi một cành khô lạc mấy dòng."

Hình ảnh "Củi một cành khô lạc mấy dòng" gợi lên điều gì?

A. Vẻ đẹp tráng lệ của thiên nhiên

B. Niềm vui đoàn tụ của người đi xa

C. Thân phận nhỏ bé, lạc loài, trôi nổi của con người giữa vũ trụ

D. Cảnh sông nước tấp nập, đông vui

Câu 2. Xét tính đúng/sai về câu thơ "Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu" (Huy Cận):

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Câu thơ có từ láy "lơ thơ" và "đìu hiu".	☐	☐
b)	b) Câu thơ gợi khung cảnh đông vui, nhộn nhịp.	☐	☐
c)	c) Từ láy góp phần gợi sự vắng lặng, quạnh quẽ.	☐	☐
d)	d) Câu thơ thuộc bài Tràng giang.	☐	☐

Câu 3. Trong Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài, nhân vật luôn hiểu và khuyên Vũ Như Tô trốn đi là:

A. Lê Tương Dực **B.** Thị Nở **C.** Trịnh Duy Sản **D.** Đan Thiềm

Câu 4. Trong văn bản, hiện tượng phá vỡ quy tắc ngôn ngữ thông thường (như đảo trật tự từ, dùng từ mới lạ) nhằm tạo (1) ..... nghệ thuật và tăng sức (2) ..... cho câu văn.

Câu 5. Đoạn trích Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài được trích từ vở kịch nào?

A. Vũ Như Tô

B. Hồn Trương Ba, da hàng thịt

C. Bắc Sơn

D. Rômêô và Giuliét

Câu 6. Ghép loại lời thoại trong kịch với đặc điểm của nó:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. Đối thoại	**a.** Lời nhân vật nói riêng với khán giả, coi như các nhân vật khác không nghe thấy
2. Độc thoại	**b.** Lời trao đổi qua lại giữa các nhân vật
3. Bàng thoại	**c.** Lời nhân vật tự nói với chính mình
4. Chỉ dẫn sân khấu	**d.** Lời tác giả hướng dẫn về bối cảnh, hành động, cử chỉ

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – … .....

Câu 7. Câu "Nó nói rằng nó sẽ đến muộn" thuộc cách dẫn nào?

A. Không phải lời dẫn **B.** Độc thoại nội tâm **C.** Dẫn trực tiếp **D.** Dẫn gián tiếp

Câu 8. Đọc đoạn thơ sau (trích Tràng giang – Huy Cận):

"Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song.
Thuyền về nước lại, sầu trăm ngả;
Củi một cành khô lạc mấy dòng."

Hai từ láy ở hai câu thơ đầu là " (1) ..... " và " (2) ..... ".

Câu 9. Trong một bài nghị luận, câu "Theo số liệu năm 2023, hơn 70% thanh niên dùng mạng xã hội mỗi ngày" đóng vai trò là:

A. Lời dẫn trực tiếp **B.** Bằng chứng **C.** Luận đề **D.** Kết luận

Câu 10. Đọc đoạn thơ sau (trích Tràng giang – Huy Cận):

"Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song.
Thuyền về nước lại, sầu trăm ngả;
Củi một cành khô lạc mấy dòng."

Từ Hán Việt "tràng giang" có nghĩa là gì? (trả lời bằng 2 từ)

Trả lời:

Câu 11. Sắp xếp các bước của quy trình viết bài văn nghị luận:

(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

a) Đọc lại, kiểm tra và chỉnh sửa

b) Tìm hiểu đề, xác định vấn đề nghị luận

c) Tìm ý và lập dàn ý

d) Viết bài theo dàn ý

Thứ tự đúng: .....

Câu 12. Câu thơ "Sao anh không về chơi thôn Vĩ?" mở đầu bài thơ nào?

A. Vội vàng – Xuân Diệu **B.** Tây Tiến – Quang Dũng

C. Tràng giang – Huy Cận **D.** Đây thôn Vĩ Dạ – Hàn Mặc Tử

Câu 13. Nhân vật Trương Ba trong vở kịch của Lưu Quang Vũ là người làm vườn và giỏi môn chơi nào? (trả lời bằng 2 tiếng)

Trả lời:

Câu 14. Yếu tố được xem là hạt nhân của một tác phẩm kịch là:

A. Xung đột **B.** Người kể chuyện **C.** Lời đề từ **D.** Vần điệu

Câu 15. Ghép ví dụ với biện pháp tu từ tương ứng:
(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A	Cột B
1. "Áo chàm đưa buổi phân li"	**a.** Ẩn dụ
2. "Thuyền về có nhớ bến chăng"	**b.** So sánh kết hợp nói quá
3. "Nỗi buồn chất cao như núi"	**c.** Từ láy gợi tả, nhân hóa
4. "Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp"	**d.** Hoán dụ

Ghép: 1 – …; 2 – …; 3 – …; 4 – …

Câu 16. Câu thơ nào sau đây thể hiện quan niệm thời gian một đi không trở lại trong Vội vàng?

A. Của ong bướm này đây tuần tháng mật **B.** Xuân đương tới, nghĩa là xuân đương qua
C. Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm **D.** Tôi muốn tắt nắng đi

Câu 17. Bi kịch của Vũ Như Tô xuất phát chủ yếu từ mâu thuẫn nào?

A. Giữa khát vọng nghệ thuật cao siêu và lợi ích thiết thực của nhân dân
B. Giữa hai anh em trong gia đình
C. Giữa tình yêu đôi lứa và lễ giáo phong kiến
D. Giữa nông dân và địa chủ về ruộng đất

Câu 18. Về vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt (Lưu Quang Vũ), xét tính đúng/sai:
(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Hồn Trương Ba phải sống nhờ trong xác anh hàng thịt do sự nhầm lẫn của Nam Tào, Đế Thích.	☐	☐
b)	b) Câu "Tôi muốn được là tôi toàn vẹn" là lời của Đế Thích.	☐	☐
c)	c) Vở kịch đặt ra vấn đề con người phải được sống là chính mình, thống nhất giữa bên trong và bên ngoài.	☐	☐
d)	d) Cuối cùng Hồn Trương Ba chọn nhập vào xác cu Tị.	☐	☐

Câu 19. Về truyện ngắn Hai đứa trẻ (Thạch Lam), xét tính đúng/sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Hai chị em Liên và An đêm nào cũng cố thức để đợi chuyến tàu đêm đi qua phố huyện.	☐	☐
b)	b) Truyện có cốt truyện ly kỳ, nhiều xung đột gay gắt.	☐	☐
c)	c) Hình ảnh ngọn đèn con của chị Tí gợi kiếp người nhỏ nhoi, leo lét.	☐	☐
d)	d) Truyện in trong tập Nắng trong vườn.	☐	☐

Câu 20. Văn bản Chiếu cầu hiền được Ngô Thì Nhậm viết thay cho vị vua nào?

A. Gia Long **B.** Lê Lợi **C.** Quang Trung **D.** Lý Thái Tổ

— HẾT —